

Bản án số: 81/2026/HS-PT
Ngày 08 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thanh Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2026/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Trần N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần N, sinh ngày 01/01/1992 tại Bạc Liêu (nay là Cà Mau); CCCD: 095092004421 cấp ngày 05/12/2022; nơi cư trú: Số C ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nay là khóm B, phường H, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Q và bà Lý Thị C; vợ: Lý Thị H và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/3/2025, bị khởi tố và tạm giam ngày 26/3/2025. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần N là đối tượng nghiện ma túy, biết tại hẻm không số cầu số 4, ở thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau) có người bán ma túy nên đến mua về sử dụng và bán lại để kiếm lời. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 10/2024, bị cáo Trần N đến hẻm không số cầu số D, gặp 02 người thanh niên (không rõ nhân thân), mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền 3.000.000đ mang về cất giấu trong phòng ngủ tại nhà số C, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm B, phường H, tỉnh Cà Mau) để bán lại. Người mua ma túy trực tiếp đến nhà hoặc gọi điện vào số 0348.231739 của bị cáo N để mua ma túy. Từ tháng 10/2024 đến tháng 2/2025, bị cáo N bán ma túy cho Thạch P, sinh năm 1992, nơi cư trú ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, 02 lần, mỗi lần với giá 200.000đ; Huỳnh H1, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, 02 lần, mỗi lần với giá 200.000đ; người tên Đ (không rõ nhân thân) 03 lần, mỗi lần với giá 200.000đ.

- Lần thứ hai: Sau khi bán hết số ma túy trên, với cách thức tương tự như lần thứ nhất, khoảng 08 giờ ngày 17/3/2025, bị cáo Trần N tiếp tục đến hẻm không số cầu số D, mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền 2.000.000đ được cất giữ trong 32 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu và 02 bịch nylon. Sau đó, bị cáo N chia nhỏ số ma túy trong 02 bịch nylon thành các bịch nylon nhỏ cất giấu tại phòng ngủ của mình, đồng thời lấy 01 bịch nylon nhỏ có chứa ma túy để vào gói thuốc lá có chữ SCOTT để vào túi quần jean rồi điều khiển xe mô tô hiệu SUZUKI SATRIA, biển kiểm soát 83P1-991.79, hướng về đường đê biển nhằm mục đích nếu có người mua thì sẽ bán. Khi bị cáo N đang đi trên đường K, thuộc ấp B, xã V, thành phố B (nay là khóm B, phường H, tỉnh Cà Mau), thì bị Đ1 tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần jean phía trước bên phải của bị cáo N 01 gói thuốc lá có chữ SCOTT bên trong có 01 bịch nylon màu trắng, kích thước 2cm x 1,7cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Đ1, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Trần N tại nhà số C, ấp B, xã V, thành phố B (nay là phường H, tỉnh Cà Mau) phát hiện tại phòng ngủ của bị cáo N 01 hộp nhựa bên trong chứa 32 đoạn ống hút hàn kín, 01 gói nylon kích thước 3,7cm x 02cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 gói thuốc lá hiệu JET bên trong chứa 03 bịch nylon màu trắng lần lượt có kích thước 7,1cm x 04cm, 7,1cm x 04cm và 5,5cm x 04cm, có các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy

Tại Kết luận giám định số: 125/KL-KTHS, ngày 20/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh C) xác định:

“- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể được chứa trong 01 gói nylon màu trắng, kích thước 2cm x 1,7cm gửi giám định, là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,55388 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong 32 đoạn ống hút hàn kín, 01 gói nylon kích thước 3,7cm x 02cm gửi giám định, là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,96985 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong 03 gói nylon lần lượt có kích thước 7,1cm x 04cm, 7,1cm x 04cm và 5,5cm x 04cm gửi giám định, là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 15,30642 gam”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau quyết định: Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Trần N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ, ngày 17/3/2025.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/02/2026, bị cáo Trần N kháng cáo xin giảm hình phạt còn 07 năm tù. Lý do: Bị cáo là người dân tộc Khmer, không hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh nghèo, mới phạm tội lần đầu, vợ đã ly hôn, con nhỏ không ai chăm sóc.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau về hình phạt.

- *Bị cáo:* Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trần N là đối tượng nghiện ma túy, từ tháng 10/2024 đến tháng 02/2025, Trần N đã thực hiện hành vi mua ma túy về để sử dụng và bán cho các con nghiện, cụ thể: bán cho Thạch Phol 02 lần, bán cho Huỳnh H1 02 lần và bán cho một người tên Đ (chưa rõ nhân thân) 03 lần. Đến ngày 17/3/2025, Trần N tiếp tục mua ma túy về để bán, khi N đang mang ma túy đi trên đường thì bị Bộ đội Biên phòng thuộc Đồn Biên phòng Đ1 bắt quả tang. Tổng khối lượng Ma túy bị thu giữ trên người và tại nơi ở của bị cáo N là 20,83015 gam, loại Methamphetamine.

Từ cơ sở trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau xét xử bị cáo Trần N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Không đồng ý với bản án sơ thẩm 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau, ngày 09/02/2026 bị cáo Trần N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là người dân tộc Khơ-me, không biết chữ, không hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh nghèo, không chỗ ở, nghe lời bạn bè bán ma túy kiếm tiền đến khi bị bắt mới biết vi phạm; hiện nay gia đình bị cáo ly tán, vợ ly hôn bỏ nhà đi làm thuê, con nhỏ không ai chăm sóc, ông bà trên 70 tuổi phải nhận cháu về nuôi và không cho đi học; bị cáo mới vi phạm lần đầu.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng:

[2.1] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, bản thân bị cáo N là người nghiện ma túy nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.2] Án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 09 năm tù là đúng pháp luật. Các lý do xin giảm nhẹ hình phạt mà bị cáo đưa ra không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu nhưng tội phạm bị cáo thực hiện không phải là tội phạm ít nghiêm trọng nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Như vậy, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau về hình phạt.

2. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần N **09 (chín) năm tù** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2025.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trần N phải chịu 200.000 đồng.

4. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- TAND Khu vực 6 - Cà Mau;
- VKS nhân dân Khu vực 6 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 6 - Cà Mau;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Quốc Khởi